

BẢNG CÔNG KHAI CHI TIẾT THU HỌC PHÍ
Tháng 10/2023

KHỐI: NHÀ TRẺ	Số ngày báo ăn: 22 ngày
Nội dung thu	Đơn vị tính: đồng
1. Học phí T10/2023	Chờ hướng dẫn
2. Tiền ăn sáng	440.000
3. Tiền ăn trưa – ăn xế	770.000
4. Tiền nước uống	15.000
5. Phục vụ bán trú, vệ sinh bán trú	258.000
6. Hỗ trợ nhân viên nuôi dưỡng	80.000
7. Công phục vụ ăn sáng	140.000
TỔNG CỘNG	1.703.000
Các môn năng khiếu, Tiện ích CNTT (Tính phí khi Phụ huynh đăng ký)	
1. DV tiện ích CNTT, chuyển đổi số	20.000
2. Nhịp điệu (Nhóm 25 – 36 tháng)	80.000

Tân Bình, Ngày 08 tháng 11 năm 2023



Phạm Thị Mai Trang

BẢNG CÔNG KHAI CHI TIẾT THU HỌC PHÍ
Tháng 10/2023

KHỐI: MẪU GIÁO	Số ngày báo ăn: 22 ngày
Nội dung thu	Đơn vị tính: đồng
1. Học phí T10/2023	Chờ hướng dẫn
2. Tiền ăn sáng	440.000
3. Tiền ăn trưa – ăn xế	770.000
4. Tiền nước uống	15.000
5. Phục vụ bán trú, vệ sinh bán trú	258.000
6. Hỗ trợ nhân viên nuôi dưỡng	80.000
7. Công phục vụ ăn sáng	140.000
TỔNG CỘNG	1.703.000
Các môn năng khiếu, Tiện ích CNTT (Tính phí khi Phụ huynh đăng ký)	
1. DV tiện ích CNTT, chuyển đổi số	20.000
2. Nhịp điệu	80.000
3. Tiếng anh (có PMBT)	200.000
4. Võ	80.000
5. Vẽ	80.000
6. Kỹ năng sống	69.000

Tân Bình, Ngày 08 tháng 11 năm 2023



HIỆU TRƯỞNG

Phạm Thị Mai Trang